

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc**

Số: ~~4302~~ /KH-UBND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù phát huy nguồn lực nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát huy nguồn lực nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế; Quyết định số 601/QĐ-TTg ngày 01/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 250/2025/QH15; Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế; hướng dẫn tại Công văn số 5758/BNG-TCCB ngày 14/7/2026 của Bộ Ngoại giao về việc triển khai thực hiện Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù phát huy nguồn lực nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Cụ thể hóa và triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 258/2026/NĐ-CP của Chính phủ nhằm tối ưu hóa nguồn nhân lực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao; thu hút chuyên gia giỏi và khuyến khích cán bộ nâng cao trình độ ngoại ngữ phục vụ hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế đối ngoại và an ninh biên giới quốc gia.

- Đến năm 2030, hoàn thành cơ bản việc xây dựng cơ sở dữ liệu số và cổng thông tin đối ngoại đa ngôn ngữ phục vụ hội nhập quốc tế; đảm bảo hàng năm ít nhất 40% tổng số người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa Sở Ngoại vụ với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp xã (xã, phường, đặc khu) trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc rà soát, xét duyệt đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức; quy trình thực hiện công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật.



II. CÁC NHIỆM VỤ TRONG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Rà soát, lập danh sách và thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác đối ngoại trực tiếp, thường xuyên

- *Nội dung thực hiện:* Thực hiện rà soát vị trí việc làm, thực trạng bố trí đội ngũ công chức, viên chức làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên trong nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; tổng hợp danh sách người được hưởng hỗ trợ hàng tháng (100% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng) theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 10 Nghị định số 258/2026/NĐ-CP, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Sở Tài chính.

- *Thời gian hoàn thành phê duyệt đợt 1:* Trong Quý IV/2026, được rà soát, điều chỉnh, cập nhật định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Triển khai cơ chế thu hút, sử dụng nhà khoa học và chuyên gia về hội nhập quốc tế

a) Công nhận nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế:

- *Nội dung thực hiện:*

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Quy chế của tỉnh về việc công nhận nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế sau khi thống nhất ý kiến bằng văn bản với Bộ Ngoại giao;

+ Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng chức danh chuyên gia để thẩm định, kiến nghị công nhận nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Thời gian thực hiện:* Quý IV năm 2026; duy trì thường niên giai đoạn 2027 - 2030.

b) Thực hiện chính sách đối với nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế là người Việt Nam:

- *Nội dung thực hiện:* Rà soát đối tượng là nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế được quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Nghị định số 258/2026/NĐ-CP để trình cấp có thẩm quyền thực hiện các chính sách theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 258/2026/NĐ-CP (gồm: xem xét tiếp nhận vào công chức, viên chức theo pháp luật hiện hành, hỗ trợ hàng tháng bằng 300% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng hoặc ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức hoặc hợp đồng khoán việc theo quy định của pháp luật).

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Sở Tài chính.

- *Thời gian thực hiện:* Bắt đầu từ năm 2026 và định kỳ hằng năm khi phát sinh đối tượng.

3. Thực hiện quy trình quản lý, xét duyệt cán bộ sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm

a) Công nhận người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm:

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng Quy chế của tỉnh về việc công nhận người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm thuộc các cơ quan, tổ chức trực tiếp, thường xuyên hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại, hội nhập quốc tế.

+ Lập danh sách giới thiệu người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm (nếu có) gửi Bộ Ngoại giao để tổ chức xét duyệt, công nhận theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan theo Quy chế của tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ quý IV năm 2026 và định kỳ hằng năm.

b) Thực hiện chính sách đối với người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm:

- Nội dung thực hiện:

+ Căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao để xác định đối tượng, thời điểm hưởng hỗ trợ đối với công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức trực tiếp, thường xuyên hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại, hội nhập quốc tế được công nhận là người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm (mức hỗ trợ hằng tháng bằng 300% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng, không bao gồm phụ cấp).

+ Thực hiện rà soát, điều chỉnh hoặc chấm dứt việc hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2026 và định kỳ hằng năm khi phát sinh đối tượng.

4. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đối ngoại giai đoạn 2026 - 2030

- Nội dung thực hiện:

+ Trên cơ sở Chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành, xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dành cho người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh; tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng phù hợp với đặc thù địa phương.

+ Khảo sát nhu cầu đào tạo hằng năm cho cán bộ; phối hợp chặt chẽ với Học viện Ngoại giao thuộc Bộ Ngoại giao (đơn vị đầu mối tổ chức các lớp bồi dưỡng cơ bản và cập nhật kỹ năng) để triển khai các khóa học; bảo đảm chỉ tiêu người làm công tác đối ngoại trực tiếp, thường xuyên được bồi dưỡng cập nhật kiến thức thường niên.

+ Rà soát, tuyển chọn và lập danh sách cán bộ có năng lực vượt trội gửi Bộ Ngoại giao đào tạo chuyên sâu nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực sẵn sàng ứng cử vào các tổ chức quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 đến năm 2030.

5. Hiện đại hóa hạ tầng thông tin, xây dựng Cổng thông tin đối ngoại đa ngôn ngữ

Nội dung thực hiện: Xây dựng nâng cấp cơ sở dữ liệu số hóa về công tác hội nhập đối ngoại của tỉnh Quảng Trị; xây dựng và vận hành Cổng thông tin

đối ngoại đa ngôn ngữ (tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Lào,...) nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng hợp tác đầu tư của tỉnh, phục vụ công tác thông tin đối ngoại đến năm 2030.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2028, hoàn thiện và vận hành ổn định trước năm 2030.

6. Hỗ trợ hiệp hội và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hội nhập quốc tế

- *Nội dung thực hiện:*

+ Cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Khuyến khích, hướng dẫn các hiệp hội ngành hàng thành lập các quỹ hỗ trợ xúc tiến theo quy định.

+ Phối hợp hỗ trợ các hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng tham gia ứng phó các vụ kiện phòng vệ thương mại quốc tế, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp địa phương trên thị trường quốc tế.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới; nâng cao năng lực đáp ứng quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc và các yêu cầu của thị trường nhập khẩu.

+ Phối hợp tuyên truyền, phổ biến thông tin và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại, chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và các hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

+ Lòng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Công Thương.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hàng năm.

7. Nghiên cứu, tham mưu các cơ chế đối ngoại đặc thù địa phương

- *Nội dung thực hiện:*

+ Nghiên cứu nhu cầu, điều kiện thực tế để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền triển khai thí điểm thành lập văn phòng đại diện của tỉnh ở nước ngoài phục vụ xúc tiến thương mại, đầu tư và hỗ trợ kiều bào.

+ Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc tham gia các mạng lưới, diễn đàn đô thị lớn quốc tế phù hợp định hướng đối ngoại của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Ngoại vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tài chính, Sở Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2027 - 2030.

8. Công tác thi đua, khen thưởng trong hội nhập quốc tế

- *Nội dung thực hiện:* Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức khen thưởng các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hội nhập quốc tế của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thực hiện 02 đợt (đợt 1: Năm 2028; đợt 2: năm 2030).

gaur

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động bố trí, sắp xếp kinh phí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm để thực hiện Kế hoạch. Đối với các nhiệm vụ phát sinh hoặc trường hợp không bảo đảm nguồn kinh phí trong dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan; bảo đảm sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Phương thức chi trả chính sách hỗ trợ đặc thù

- Đối với các khoản hỗ trợ hằng tháng: Cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ lập dự toán kinh phí cùng với dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định; việc chi trả thực hiện trong phạm vi dự toán được giao.

- Đối với các đối tượng được phê duyệt danh sách chính thức đợt 01 năm 2026: Thực hiện chi trả truy lĩnh các khoản hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 sau khi được cấp có thẩm quyền giao hoặc bổ sung dự toán kinh phí theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ rà soát nhân lực chuyên trách; xây dựng Quy chế chuyên gia; lập danh sách đề xuất hỗ trợ ngoại ngữ hiếm; xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối ngoại; đầu tư hạ tầng số và Công thông tin đối ngoại đa ngôn ngữ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động rà soát, hệ thống hóa và kiến nghị xử lý các vướng mắc pháp lý phát sinh trong phạm vi quản lý của địa phương, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông tin đến Bộ Ngoại giao để tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung.

- Tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hội nhập quốc tế của tỉnh, trình UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) khen thưởng theo quy định.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, xây dựng báo cáo định kỳ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Ngoại giao trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ thẩm định danh sách đối tượng hưởng chính sách đối với người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 258/2026/NĐ-CP.

- Thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét tiếp nhận vào công chức đối với nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế theo đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét tiếp nhận vào viên chức đối với nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và phân cấp thẩm quyền về tuyển dụng.

- Chủ trì công tác thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hội nhập quốc tế.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và phân cấp ngân sách nhà nước, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đối với các nhiệm vụ đầu tư công (nếu có), việc bố trí vốn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức rà soát nghiêm túc cán bộ thuộc diện thụ hưởng gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp; kịp thời thông báo khi có thay đổi vị trí việc làm; phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan tại Kế hoạch này. Gửi báo cáo kết quả thực hiện hằng năm về Sở Ngoại vụ trước ngày 05 tháng 11 hằng năm để tổng hợp.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo tổ chức thực hiện; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ tổng hợp) để được xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, TH.

genv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam